

**CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TNI-QLDN2
V/v ưu đãi thuế TNDN

Tây Ninh, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Krafton Greenpax (Việt Nam);
Mã số thuế: 1102063843;
Địa chỉ nhận thông báo: Số 22, Đại Lộ Hữu Nghị,
Khu công nghiệp Việt Nam- Singapore, phường
Bình Hòa, TP.HCM.

Trả lời văn bản số 01.8/2026/CV-KGP của Công ty TNHH Krafton Greenpax (Việt Nam) về việc đề nghị hướng dẫn về chính sách ưu đãi thuế, Thuế tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư: tại thứ tự 43, Phụ lục III Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định: huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Căn cứ khoản 4 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Điều 21 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:

- Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

“Điều 18. Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

...

3. Địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

...

b) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại số thứ tự 55 Phụ lục III danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ);

...”

- Căn cứ Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

+ Tại khoản 4 Điều 19 quy định thuế suất ưu đãi

“4. Áp dụng thuế suất 17% trong thời gian 10 năm đối với:

...

b) Dự án đầu tư mới thực hiện tại địa bàn quy định tại điểm b khoản 3 Điều 18 của Nghị định này;

...

7. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới của doanh nghiệp quy định tại Điều này (bao gồm cả dự án nêu tại điểm g khoản 2 Điều 18 của Nghị định này) được tính từ năm đầu tiên dự án đầu tư mới của doanh nghiệp có doanh thu.”

+ Tại khoản 2, khoản 4 Điều 20 quy định miễn thuế, giảm thuế

“2. Miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp quy định tại khoản 4 Điều 19 của Nghị định này.

...

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong 03 năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ 04.

... ”

+ Tại khoản 3, khoản 4 Điều 23 quy định Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

“Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

...

3. Áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo tiêu chí địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

...

b) Dự án đầu tư trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ tại địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung) chỉ được hưởng ưu đãi đối với thu nhập của dự án đầu tư phát sinh tại địa bàn thực hiện dự án đầu tư.

...

4. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, được phép đầu tư hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2025.

Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư mà không thuộc diện được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực nhưng thuộc diện hưởng ưu đãi theo quy định của Nghị định này thì được áp dụng ưu đãi theo quy định của Nghị định này cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2025.

...

+ Tại khoản 8 Điều 23 quy định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện dự án đầu tư mới:

“a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định này phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc cho phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Đối với các dự án đầu tư không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc cho phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành thì việc xác định dự án đầu tư mới căn cứ vào Báo cáo thực hiện dự án đầu tư của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư gửi cơ quan đăng ký đầu tư;

b) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện đầu tư mới không bao gồm các trường hợp sau:

b1) Dự án đầu tư hình thành từ việc: Sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b2) Dự án đầu tư hình thành từ việc chuyển đổi chủ sở hữu (bao gồm cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư mới nhưng vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp cũ để tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh; mua lại dự án đầu tư đang hoạt động);

c) Đối với doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư thì ưu đãi thuế chỉ áp dụng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu

tư lần đầu của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh nếu có sự thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư nhưng sự thay đổi đó không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế của dự án đó theo quy định thì doanh nghiệp tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại hoặc ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng nếu đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định.

... ”

+ Tại khoản 9 Điều 23 quy định thuế suất 15% và 17% quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 11 và quy định về ưu đãi thuế tại các Điều 4, 19, 20 và 21 của Nghị định này không áp dụng đối với:

“a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, trừ thu nhập từ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội quy định tại điểm s khoản 2 Điều 18 của Nghị định này; thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư (trừ chuyển nhượng dự án chế biến khoáng sản), chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam;

b) Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản;

c) Thu nhập từ sản xuất, kinh doanh trò chơi điện tử trên mạng; thu nhập từ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ dự án sản xuất, lắp ráp ô tô, máy bay, trực thăng, tàu lượn, du thuyền, lọc hóa dầu;

d) Các khoản thu nhập khác quy định tại khoản 3 Điều 3 của Nghị định này không liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế.

Quy định tại điểm này áp dụng đối với cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư đáp ứng điều kiện ưu đãi về ngành, nghề quy định tại khoản 2 và điều kiện ưu đãi về địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 18 của Nghị định này;

e) Trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

10. Trong thời gian được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, nếu trong kỳ tính thuế mà doanh nghiệp không đáp ứng một trong các điều kiện ưu đãi thuế quy định tại các khoản 1, 3, 4, 5, 6, 8, 12 và 14 Điều 4, khoản 2 và khoản 3 Điều 11, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21 và quy định tại Điều này thì kỳ tính thuế đó không được hưởng ưu đãi thuế mà phải nộp thuế theo mức thuế suất 20% (đối với các trường hợp đang hưởng ưu đãi theo các điều kiện ngành, nghề, địa bàn ưu đãi quy định tại các Điều 18, 19 và 20 của Nghị định này thì năm đó cũng tính vào thời gian ưu đãi mà doanh nghiệp đang đăng ký hưởng).

... ”

+ Tại khoản 1 Điều 25 quy định điều khoản chuyển tiếp

“1. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mới trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mới chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định này cao hơn mức ưu đãi đang hưởng thì được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định này cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025.

... ”

Căn cứ quy định trên, Công ty TNHH Krafton Greenpax (Việt Nam) được cấp giấy chứng nhận đầu tư mã số dự án 8763074038; Ngày cấp: 09/7/2024; thay đổi lần 1 ngày 29/12/2025; Địa điểm: Lô I-9, góc đường D5 và N5, Khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh thuộc địa bàn ưu đãi thuế TNDN theo quy định Điều 21 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ.

Nếu Công ty thực hiện dự án đầu tư mới đáp ứng quy định tại điểm a khoản 8 Điều 23 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ và dự án không thuộc các trường hợp không được hưởng ưu đãi theo dự án đầu tư mới theo quy định điểm b khoản 8 Điều 23 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP thì thu nhập từ dự án đầu tư mới phát sinh tại địa bàn ưu đãi xã Đức Hòa trừ các khoản thu nhập nêu tại khoản 9 Điều 23 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP được hưởng ưu đãi thuế TNDN như sau:

- Thuế suất thuế TNDN là 17% trong thời gian 10 năm, thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi được tính liên tục từ năm đầu tiên Công ty có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế theo quy định khoản 4 Điều 19 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ.

- Được miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp của 4 năm tiếp theo, quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm đầu tiên Công ty có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp Công ty không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm

thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu theo quy định khoản 4 Điều 20 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ.

Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và chỉ được hưởng ưu đãi đối với thu nhập của dự án đầu tư phát sinh tại địa bàn thực hiện dự án đầu tư.

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư mới trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mới chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, thì việc ưu đãi thuế TNDN được thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 25 Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ.

Trường hợp khi Công ty thực hiện chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp cho một nhà đầu tư khác, dẫn đến thay đổi chủ sở hữu và đồng thời điều chỉnh ngành nghề, mục tiêu hoạt động của dự án đầu tư, thì việc ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới được thực hiện theo điểm b khoản 8 Điều 23 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ.

Việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế theo phương pháp kê khai. Công ty căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị để xác định mức ưu đãi thuế TNDN được hưởng phù hợp theo đúng quy định của pháp luật để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế theo quy định.

Thuế tỉnh Tây Ninh trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này và các văn bản có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Thuế tỉnh;
- Trang web Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, Loan (2b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Nguyễn Thị Sang



Mã QR code

(dẫn đến địa chỉ tham gia khảo sát sự hài lòng trên “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính”)

